

68-SAU KHI GIÊRUSALEM THẤT THỦ

(Giêrêmia 39-52)

Vào năm thứ bốn của triều vua Giôhôngiakim, vua Babylon là Nabucôđônôxo đánh chiếm vương quốc Giuđa, và vì thế Đanien và các bạn đã bị mang qua Babylon và chính vua Giôhôngiakim cũng bị xiềng giải đi.

Vua Nabucôđônôxo đặt Xítkhigiahu, em vua Giôhôngiakim, lên ngôi thay cho Giôhôngiakim. Chỉ còn lại những người nghèo khổ ở Giêrusalem thôi. Giêrêmia ví họ giống như những trái vả xấu, không giá trị khác hẳn với những trái tốt đã bị mang đi (ch.24). Những người chọn lọc đã bị mang đi hết. Hãy nhớ rằng sau này Đanien trở thành thủ tướng của Babylon. Những người còn lại là những người yếu đuối và thoái hóa đến nỗi vị ngôn sứ không còn thấy hy vọng nào ngoại trừ sự diệt vong.

Xítkhigiahu được sắp đặt để làm bạn với Giêrêmia, nhưng ông là một người yếu đuối và không có can đảm để tự quyết định. Ông ta giống như cục đất sét trong tay các hoàng tử bao vây chung quanh ngai vàng của ông. Những người còn sót lại không đủ khả năng để cai trị. Họ thay thế vào chỗ của những nhà quý tộc của quốc gia, nhưng họ hoàn toàn trái ngược với những người đã bị mang đi lưu đày.

Giêrêmia biểu lộ sự khó chịu đối với những ngôn sứ bị đi lưu đày bên Babylon bởi vì ông không đồng ý với những tiên báo về việc sớm trở về của những người lưu vong (29:1-14). Ông cũng không đồng ý với những ngôn sứ tại Giêrusalem khi họ nghĩ rằng chẳng bao lâu họ sẽ lật đổ được ách cai trị của Nabucôđônôxo. Cố vấn của Xítkhigiahu nghiêng về giải pháp lật đổ ách thống trị của Babylon và kêu gọi sự trợ giúp của Aicập, nhưng Giêrêmia quả quyết rằng người Candê chắc chắn sẽ chiếm thành (37:3-10). Cuối cùng Xítkhigiahu bỏ kết ước với vua Babylon. Chẳng bao lâu sau Nabucôđônôxo tiến đánh Giêrusalem và cuộc vây hãm cuối cùng bắt đầu.

Khi cuộc vây hãm tiếp diễn, sự thù nghịch của kẻ thù của Giêrêmia càng dữ dội hơn. Họ kết án ông đào ngũ và tống ông vào ngục. Họ tâu vua xử tử ông (38:4). Xítkhigiahu vì bất nhất đã trao ông vào tay các hoàng tử. Nhưng vì một lý do nào đó họ bỏ quyết định giết ông. Nhưng họ chọn một việc tệ hơn cho Giêrêmia; họ cột giây thả ông xuống một hầm nước, để ông chết đói ở đó. Nhưng Chúa ở với ông và đưa một người bạn đến để giải thoát ông đó là thái giám Evéc-mê-léc, người Ethiopia. Ông này tâu với vua về việc Giêrêmia bị thả xuống hầm nước nên vua sai viên thái giám đem người đến kéo ông lên. Họ thả xuống cho ông những mảnh vải cũ đã rách để ông cột chúng vào dưới nách rồi họ kéo ông lên. Việc ông bị thả dưới hầm nước và việc giải cứu ông cho chúng ta biết sự căng thẳng dữ dội ở triều đình Giêrusalem lúc đó (38:6-13).

Sau khi Giêrêmia được giải thoát, Xítkhigiahu vì sợ, đến thỉnh ý ông. Giêrêmia tiếp tục tiên báo sự sụp đổ của thành đô và khuyên vua nên đầu hàng Nabucôđônôxo, nhưng vua lại sợ các hoàng tử nên không dám nghe (38:14-28).

Sau mười tám tháng bị công hãm, Giêrusalem thất thủ, các con của vua Xítkhigiahu bị giết trước mắt ông, sau đó chính vua bị chọc thủng mắt và bị xiềng giải qua Babylon (39:1-7). Giêrêmia được chọn lựa đi Babylon nơi mà danh dự và tự do đang chờ đợi ông, nhưng ông đã chọn ở lại với những người còn sót lại trên quê hương (39:11-12; 40:1-16).

Qua cuốn sách chúng ta thấy Giêrêmia gần gũi với những biến cố lịch sử của Giuđa trong thời bị lưu đày ra sao. Ông đã nhìn thấy hoàn cảnh thoái trào của Giuđa từ thời minh trị của Giôsigiahu cho đến thời tàn tạ của Xítkhigiahu. Ông chứng kiến dân chúng bị mang đi lưu đày và sự tàn phá Giêrusalem và Đền thờ.

Ông luôn đứng trên quan điểm ủng hộ sự lệ thuộc vào Babylon hơn là cậy dựa vào thế lực Aicập vì đó là ý Chúa. Chính vì quan điểm này mà ông bị kẻ thù coi là phản quốc. Và cũng vì quan điểm này mà vua Nabucôđônôxo hứa hẹn dành cho ông sự ưu đãi nếu ông muốn (39:11-12).

Đồng thời ông cũng khóc than chống lại Babylon vì tội ác tiêu hủy con cái Thiên Chúa, ông nói rằng Babylon sẽ bị xoá sổ và sẽ bị hoang phế mãi mãi (51:37-43). Và điều này đã thành sự thực (đọc lại Isaia 13:17-22).

Đến thời Chúa Giê-su, quyền lực của Babylon đã biến mất, và vào thế kỷ thứ nhất sau công nguyên nó đã hầu như trở thành phế tích. Gạch đá của nó đã được dùng để xây thành Báđá (Baghdad) và sửa các con kênh đào. Qua nhiều thế kỷ nó nằm sâu trong những gò nổi bỏ hoang. Chỉ có dã thú của sa mạc cư ngụ trong đó. Đây là tiên tri được thực hiện rõ ràng. Nếu bạn bây giờ có cơ hội đứng trước phế tích này, bạn không thể tin được là trước đây nó đã là một thành phố lộng lẫy và tuyệt đẹp, xa hoa và hoang phí nhất trong lịch sử thế giới, vậy mà bây giờ chỉ còn lại một đồng gạch đổ nát.

Vào năm 606 trước công nguyên đọt phát vãng dân Dothái đầu tiên sang Babylon bắt đầu. Đó cũng chính là năm Giêrêmia được ra lệnh viết những lời tiên báo và đọc cho dân nghe.

Những sấm ngôn này nằm rải rác trong các chương 24 đến chương 49 và có liên quan đến tương lai của người Dothái, thời Lưu đày Babylon, và sự xuất hiện của Đấng Thiên sai (Messiah).

Những lời tiên báo

1. Liên quan đến việc Chúa đối xử với Giuđa trong tương lai (ch.23; 31)
2. Sự chiếm đóng lãnh thổ bởi Nabucôđônôso, vua Babylon (20:4)
3. Lưu vong hay lưu đày của Giuđa bên Babylon và hồi hương sau bảy mươi năm (ch.25 và 26)
4. Liên quan đến Đấng Thiên Sai (23:6; 30:4-11; 33:14-26)
5. Israen sẽ bị phát tán giữa tất cả các quốc gia trên mặt đất (ch.24)
6. Sự phục hồi của Israen (Giêrêmia 23:1-40; 32:37-41; Egiêkien 37:21-22)

Giêrêmia mang sứ điệp của ông đến dân chúng bằng cách nói với họ khi họ tụ tập ở những cuộc lễ hội đông đúc. Thường ông dùng những biểu tượng để thu hút sự chú ý. Khi ông bị nhốt trong tù thì ông đọc các sấm ngôn của mình cho Barúc viết xuống và mang đọc cho dân nghe. Cuộn sách mà vua Giôhôgiakim đã đốt cháy, Giêrêmia và Barúc đã phải mất ít nhất khoảng một năm cho đến một năm rưỡi để thực hiện. Viết sách vào thuở đó không giống như bây giờ. Nó đòi hỏi nhiều thời giờ và công sức.

Vào những ngày khi ngai vàng của Đavít đang lung lay và Giuđa đang bị phát lưu, vị ngôn sứ loan báo sự xuất hiện của Đức Kitô, Vua của nhà Đavít, một Cảnh công chính. *“Thời bấy giờ, Giuđa sẽ được cứu thoát, Israen được sống yên hàn. Danh hiệu người ta tặng vua ấy sẽ là: “Đức Chúa, sự công chính của chúng ta”* (23:6).

Tương lai cứu độ qua Đức Kitô của Giuđa được nói đến trong chương 30; 31. Người Dothái bị phân tán hôm nay nhưng Chúa sẽ mang họ về (30:10-11; 31:10).

Giêrêmia 23 thì quý giá đối với người Dothái, Dân Chúa chọn, và cũng quý giá trong tâm lòng của Chúa. Nó nói về tương lai của Giuđa, sẽ được cứu chuộc qua công cuộc của Đấng Thiên sai. Chúa Giêsu, Đấng Chấn Chiên Lành, được hứa ban (c.1,3). Ngài sẽ quy tụ chiên Ngài từ mọi góc trái đất và họ sẽ trở về đất nước của họ, đất hứa. Điều này sẽ xảy ra khi vị vua sẽ đến và ngự trên ngai của Đavít (c.5)

Lịch sử của Giuđa bằng Lời

“Được chọn” – Giêrêmia tuyên sấm cho dân Chúa chọn là Giuđa trước khi họ lưu xứ ở Babylon

“Bị Bắt” – ông cảnh báo họ về việc bị bắt nếu họ không chịu nghe lời Đức Chúa.

“Bị mang đi” – họ phạm tội cho đến khi Chúa cho phép họ bị mang đi Babylon bởi vua Nabucôđônôso. Chúa nói họ sẽ bị cầm giữ bảy mươi năm (Giêrêmia 25:1-14; Đanien 9:2).

“Đấng Thiên Sai” – Nhưng Chúa sẽ không để con cái Ngài bị phân tán mãi mãi. một ngày kia người Dothái sẽ tụ về đất nước họ và Đấng chấn chiên lành sẽ xuất hiện (33:14-17).

Cuối cùng tất cả những người còn lại ở Giêrusalem đều chạy sang Aicập mặc dù Chúa cảnh báo họ không nên làm như vậy (ch.43). Họ xin Giêrêmia cầu nguyện để được hướng dẫn, nhưng khi huấn lệnh được ban ra thì họ lại không chịu nghe. Vị ngôn sứ và Barúc bị thúc dục để theo họ. Ngay cả ở Aicập chúng ta thấy vị ngôn sứ vẫn thực thi sứ vụ mình. Ông tiên báo sự chinh phục Aicập của Nabucôđônôso (43:8-13). Người Dothái cư ngụ ở thung lũng sông Nile thực hành việc thờ ngẫu tượng và Giêrêmia cảnh báo họ về việc thực hành bậy bạ này. Khi họ từ chối nghe lời cảnh báo, và đi thờ phượng những tà thần này, Giêrêmia cho họ biết rằng sự trừng phạt của Chúa sẽ giáng xuống trên họ (44:26-28).

Đây là lần cuối cùng chúng ta nghe nói về ông. Ông sống ở Aicập bao nhiêu lâu sau đó chúng ta không rõ. Những ngôn sứ khác thỉnh thoảng có lúc thành công trong việc làm lòng dân vui lên giữa những khó khăn chông chắt, còn Giêrêmia có vẻ như chiến đấu với sự thua trận tới tận cuộc. Bất hạnh, thất bại, chống đối là phần thưởng cho công việc của ông. Ông giảng cho những lỗ tai điếc và có vẻ như chỉ gặt hái được sự thù ghét đền đáp lại tình yêu mà ông dành cho dân mình. Khi còn sống có vẻ như ông thực hiện được chẳng bao nhiêu việc. Với một trái tim tan nát. Nhưng Chúa đã ban cho chúng ta một thành tích ghi nhận rằng ông là một ngôn sứ vĩ đại nhất trong các ngôn sứ.

Cuộc đời của Giêrêmia là một cuộc đời sầu buồn sâu sắc. Ông chứng kiến dân chúng và thành đô ông yêu sa ngã từ tội này đến tội kia. Và mọi lúc ông không thấy có hy vọng gì chuyện này sẽ thay đổi. Chúng ta sẽ hiểu được cảm nhận của ông ra sao về điều này trong sách Ai Ca.

Chúng ta tìm thấy trong các chương 40-44, sấm ngôn của Giêrêmia sau khi Giêrusalem thất thủ.

1. Cho những người còn sót lại của Giuđa – 40:1- 43:3
2. Cho những người còn sót lại ở Aicập – 43:4- 44:30

GIÊRÊMIA VÀ THỜI ĐẠI CỦA ÔNG

Sấm ngôn của Giêrêmia xuất phát từ sự loạn lạc ở Giuđa trước và trong khi lưu đày Babylon. Nó giống như tiếng chim hót trên chiến trường. Như một bản giao hưởng buồn và đẹp, đó là buổi diễn nguyện đầy nước mắt và an ủi của Chúa khi trái tim bao la của Ngài khóc cho dân mà Ngài đang uốn nắn. Sứ điệp của cuốn sách liên quan đến sự phán xét của Chúa với tội lỗi, nhưng bằng sự dịu dàng và miên viễn của tình yêu vô biên. Những sấm ngôn trong sách không viết theo thứ tự, nhưng mỗi sấm ngôn tương ứng với lịch sử của thời đại đó, dưới trào các vua Giôsiyah, Giôhôngiakhát, Giôhôngiakim, Giôhôngiakhin, Xítkhigياهو, và cuối cùng với cuộc lưu đày. Giêrêmia quan tâm đến sự tái phạm. Giuđa lia bỏ Chúa, và qua Giêrêmia Ngài gởi những lời cảnh báo về sự trừng phạt sẽ xảy ra, van xin dân Ngài trở về với những giới răn của Ngài.

Giêrêmia là ngôn sứ của Thiên Chúa, nói lời Chúa (1:4-10). Hãy ghi những lần Giêrêmia la lên, *Đây lời Chúa phán*. Có khi ông thêm, *ôi đất hỡi, đất ơi, hãy nghe lời của Chúa*. Cuốn sách đầy đầy những câu vàng ngọc: 6:16; 9:23-24; 10:10-13; 17:7-8; 18:1-6; 20:9; 22:29; 23:5-6. Những chương vàng ngọc là 31 và 33. Khó tìm được những lời trong bất cứ ngôn ngữ nào đẹp xúc động hơn chúng.

Đức Kitô xuất hiện trong Giêrêmia. Ngài được phác họa tuyệt vời trong 23:5-6. Vương quốc tương lai của ngài được cực tả trong các chương 31 và 33. Toàn cuốn sách là một chuỗi sứ điệp, mỗi sứ điệp thích hợp cho nhu cầu của mỗi lúc. Do đó những sứ điệp này *giống như tảo vàng trên đĩa bạc chạm trổ* (Châm ngôn 25:11), và khi áp dụng chúng vào đời mình chúng ta sẽ khám phá ra rằng chúng đáp ứng những nhu cầu của chúng ta như chúng từng đáp ứng những nhu cầu của dân du mục của Đức Chúa thuở xưa.

TÌM HIỂU SÁCH AI CA

Đây là một cuốn thơ tuyệt diệu khác của bộ Thánh Kinh. Nó được mọi người cho là của Giêrêmia. Năm bài thơ xuất sắc và đẹp kết lại với nhau trong cuốn sách này. Không phải tất cả đều ai oán. Trên những đám mây mà thi sĩ khóc cho tội lỗi của dân mình, là mặt trời của Thiên Chúa chiếu sáng. Trong Ai ca 3:22-27 ánh sáng chiếu qua làm thành một cầu vồng rực rỡ bắc ngang bầu trời âm u. Ân sủng Chúa luôn chiếu trên đám mây tội lỗi (Roma 5:20), và nó luôn chiếu trong lòng những ai tín thác vào Chúa qua niềm tin vào Đức Giêsu Kitô Đấng *ban khăn đậy lễ thay tro bụi, dầu thơm hoan lạc thay tang chế, áo ngày hội thay tâm thần sầu não* (Isaia 61:3).